

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: AAA/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Nam, ngày 18 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2017**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 471/TTr-SNN&PTNT ngày 15/11/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2017".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban Chỉ đạo Phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Y tế, Tài chính, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Hải quan Quảng Nam; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Thú y; Cơ quan Thú y vùng IV;
- TT Tỉnh ủy, HDND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND TQVN tỉnh;
- Các đoàn thể nhân dân tỉnh;
- Đài PT-TH, Báo Quảng Nam;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTTH, KTN.

E:\Traphormanh\ban dN\am 2016\Quyết định\11-Jo ban hành kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh năm 2017.doc

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trí Thanh

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2017
(Ban hành kèm theo Quyết định số 444/QĐ-UBND ngày 16/11/2016
của UBND tỉnh Quảng Nam)

PHẦN I. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2016

1. Bệnh lở mồm long móng gia súc: Trong năm, bệnh LMLM đã xảy ra ở 15 xã, thị trấn của 7 huyện, thành phố gồm: Tam Kỳ, Đại Lộc, Thăng Bình, Phú Ninh, Tiên Phước, Hiệp Đức, Bắc Trà My, làm 189 con gia súc mắc bệnh, trong đó có 67 con trâu (chiếm 35,45%), 106 con bò (chiếm 56,08%), 16 con lợn (chiếm 8,47%); số gia súc tiêu hủy là 18 con (02 con bê, 16 con lợn).

Nguyên nhân chủ yếu là do gia súc không được tiêm vắc-xin LMLM đầy đủ. Những vùng có nguy cơ cao, khu vực ổ dịch cũ cũng không được tiêm phòng theo quy định.

2. Bệnh dại: Trên đàn chó mèo nuôi, từ đầu năm 2016 đến nay có 01 huyện xảy ra trường hợp chó lên cơn dại cắn người, làm 03 người tử vong (trong đó 02 người tử vong do mắc bệnh dại, 01 người tử vong có triệu chứng lâm sàng của bệnh dại) tại các xã Đắc Tôi (tháng 4), Cà Dy (tháng 7), xã Zuooih (tháng 9) thuộc huyện Nam Giang. Số chó mắc bệnh, lên cơn dại cắn người là 383 con (chưa tính chó chạy rong mất tích), tăng 135 con; đồng thời có 2.236 người bị chó cắn phải đi điều trị dự phòng, tăng 364 người (So sánh cùng kỳ năm 2015).

Ở tỉnh ta, đàn chó nuôi với số lượng tương đối lớn, chó thường được nuôi thả rong; đặc biệt ở các huyện miền núi, chó được nuôi nhiều dùng để săn bắt, không được tiêm vắc-xin phòng bệnh dại; nên tình trạng chó cắn người khá phổ biến, gây nỗi lo sợ cho nhân dân và tốn phí điều trị sau phơi nhiễm. Mặc dù ngành Thú y đã có nhiều cố gắng, hằng năm phối hợp với các địa phương tổ chức tiêm phòng, song do chó nuôi thả rong, nên tỷ lệ tiêm phòng bệnh dại tính trên tổng đàn vẫn còn rất thấp, nhất là ở các huyện miền núi. Đó là nguyên nhân cơ bản khiến bệnh dại tiềm ẩn, lan truyền liên tiếp trong cộng đồng.

3. Bệnh cúm gia cầm và bệnh tai xanh ở lợn: Từ đầu năm đến nay, không xảy ra dịch.

Mặc dù từ đầu năm đến nay, bệnh cúm gia cầm chưa xảy ra trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, trong quá trình giám sát chủ động vẫn có một vài địa phương đang có lưu hành vi rút cúm gia cầm A/H5N6, bên cạnh đó do diễn biến phức tạp của thời tiết nên nguy cơ dịch phát sinh và lây lan trong thời gian tới là rất cao; các địa phương cần chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh cúm gia cầm độc lực cao H5N1, H5N6 và một số chủng vi rút cúm có thể lây sang

người như vi rút H7N9; tăng cường kiểm soát, giám sát chặt địa bàn để phát hiện và xử lý ổ dịch kịp thời.

Ngoài ra, qua công tác giám sát chủ động, cũng đã phát hiện kháng thể kháng vi rút tai xanh trên các đàn lợn nái, lợn đực giống ở các ổ dịch cũ, vùng trọng điểm chăn nuôi lợn.

Từ tháng 3/2013 đến nay, trên địa bàn tỉnh đã kiểm soát thành công dịch tai xanh; bệnh cúm gia cầm cũng đã được kiểm soát từ tháng 12/2015. Tuy nhiên, nguy cơ xảy ra bệnh tai xanh, cúm gia cầm rất lớn, do: (i) công tác kiểm dịch vận chuyển động vật và sản phẩm của động vật giữa các địa phương trên địa bàn tỉnh không thực hiện (theo Luật Thú y), việc kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật từ địa phương này sang địa phương khác trên địa bàn tỉnh gặp nhiều bất cập; (ii) vi rút đang tồn lưu trên đàn gia súc, gia cầm, trong môi trường; (iii) thời tiết đang là mùa mưa, khó khăn cho công tác vệ sinh, tiêu độc khử trùng...

4. Bệnh thủy sản

- Bệnh đốm trắng (WSSV) trên tôm nuôi: Xuất hiện ở các địa phương: Duy Nghĩa, Duy Thành (Duy Xuyên), Bình Giang (Thăng Bình), Cẩm Châu (Hội An), chủ yếu trên tôm thẻ chân trắng; với tổng diện tích bị bệnh 3,35 ha. Số xã có bệnh đốm trắng và diện tích mắc bệnh tăng hơn so với năm 2015.

- Bệnh hoại tử gan tụy cấp tính (AHPND): Từ đầu năm 2016 đến nay, toàn tỉnh có 5 huyện, thành phố (Tam Kỳ, Hội An, Duy Xuyên, Thăng Bình, Núi Thành) có tôm nuôi bị bệnh hoại tử gan tụy cấp tính; với tổng diện tích bị bệnh là 13,30 ha.

- Bệnh vi bào tử trùng: Xảy ra trên tôm thẻ ở giai đoạn nuôi từ 20-60 ngày tuổi, ở các xã Tam Hòa, Tam Tiến huyện Núi Thành; với tổng diện tích bị bệnh là 0,39 ha.

Ngoài ra, bệnh do yếu tố môi trường cũng thường xuyên xảy ra ở hầu hết các vùng nuôi tôm trên địa bàn tỉnh; với tổng diện tích bị bệnh khoảng 80 ha.

- Trên cá nước ngọt: Trong năm, đã có 5,90 ha diện tích nuôi cá nước ngọt bị bệnh nhiễm khuẩn do vi khuẩn *Streptococcus* ở hồ Phước Hà xã Bình Phú, huyện Thăng Bình và 0,01 ha bị bệnh nhiễm khuẩn do vi khuẩn *Aeromonas* spp ở phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn.

- Trên nghêu: Có 10 ha nuôi nghêu ở hai xã Tam Hòa và Tam Hải, huyện Núi Thành mắc bệnh do nhiễm ký sinh trùng *Perkinsus* sp.

(Ghi chú: Diện tích mắc bệnh được tính trên diện tích cơ sở nuôi có mẫu dương tính).

PHẦN II. KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2017

Từ tình hình dịch bệnh nêu trên, để chủ động ngăn ngừa, khống chế các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra ở động vật (bao gồm động vật trên cạn và

động vật thủy sản), nhằm bảo vệ, phát triển động vật, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng; UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh năm 2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chủ động phát hiện và xử lý kịp thời các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật, nhằm kiểm soát và khống chế dịch bệnh phát sinh, lây lan, hạn chế đến mức thấp nhất dịch bệnh xảy ra, đảm bảo cho ngành chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản phát triển ổn định, bền vững; bảo vệ sức khỏe con người và góp phần phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Tổ chức thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở. Huy động toàn dân tích cực tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật phải tuân theo quy định của Luật Thú y và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT: số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật kịp thời, phù hợp và hiệu quả, không để lãng phí các nguồn kinh phí của Nhà nước và nhân dân đóng góp.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về tổ chức, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra

a) Tổ chức, chỉ đạo

- Phân công nhiệm vụ từng thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh đến từng địa phương đứng điểm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Hướng dẫn, giám sát Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh các cấp triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn.

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh là đơn vị thường trực, trực tiếp tham mưu Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh cấp tỉnh triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh hiệu quả; tham mưu kịp thời các tình huống khi có dịch bệnh xảy ra. Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về thú y, không để thiếu hóa chất, vắc-xin, vật tư cần thiết khác (nếu có)... phục vụ cho công tác phòng, chống dịch.

b) Thanh tra, kiểm tra

- Trước và đầu vụ nuôi theo lịch thời vụ của Sở Nông nghiệp và PTNT, tổ chức thanh tra theo 02 đợt, mỗi đợt dự kiến 10 ngày, nhằm tăng cường công tác thanh kiểm tra, quản lý giống thủy sản nhập vào tỉnh, chỉ cho phép thả nuôi đối

với tôm giống khỏe mạnh, có nguồn gốc rõ ràng và có giấy chứng nhận kiểm dịch của cơ quan Thú y. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh thuốc, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật dùng trong thú y thủy sản; các cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi... nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp kinh doanh thuốc thú y ngoài danh mục hoặc kinh doanh các chất cấm trong chăn nuôi.

2. Giải pháp về kỹ thuật

a) Tiêm vắc-xin

- Phòng bệnh bắt buộc cho động vật bằng vắc-xin được thực hiện đối với một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm theo quy định tại mục 1 của Phụ lục số 07 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

Tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tiêm vắc-xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh năm 2017 theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh Quảng Nam và Hướng dẫn tiêm vắc-xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi của Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Tiêm phòng khẩn cấp: Khi có ổ dịch xảy ra tổ chức tiêm phòng khẩn cấp cho đàn gia súc, gia cầm theo hướng dẫn phòng, chống từng loại bệnh tại các phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

b) Giám sát dịch bệnh

- Tổ chức các bộ phận thường trực để tiếp nhận thông tin kịp thời về tình hình dịch bệnh động vật tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Trạm Thú y/Trạm Chăn nuôi và Thú y, UBND cấp xã.

- Tăng cường hệ thống giám sát bảo đảm giám sát dịch bệnh đến từng thôn, bản (sau đây gọi là thôn), chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; đồng thời củng cố mạng lưới thông tin tình hình chăn nuôi, thú y từ tỉnh đến cơ sở; từng xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã) có địa chỉ để tiếp nhận thông tin khai báo về tình hình dịch bệnh động vật từ người dân.

- Chủ động điều tra, lấy mẫu giám sát dịch bệnh động vật (định kỳ, đột xuất) để dự báo, cảnh báo về một số dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật và hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh bắt buộc. Trường hợp phát hiện bệnh truyền lây giữa động vật và người thì phải thông báo kịp thời cho cơ quan y tế cùng cấp, cảnh báo đến người chăn nuôi và cộng đồng để chủ động thực hiện các biện pháp cách ly động vật lây nhiễm, phòng, chống dịch bệnh động vật lây sang người.

- Xây dựng và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu về giám sát dịch bệnh động vật và thông tin dự báo, cảnh báo dịch bệnh động vật; tiếp nhận và phản hồi thông tin về tình hình dịch bệnh động vật.

c) Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch

- Nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm điều tra ổ dịch thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT (đối với bệnh động vật

thủy sản), Điều 9 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT (đối với bệnh động vật trên cạn).

- Biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch thực hiện theo hướng dẫn từng loại bệnh động vật được quy định chi tiết tại các phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT hoặc Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

d) Vệ sinh, khử trùng tiêu độc

- Thực hiện các tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi trên địa bàn toàn tỉnh theo chỉ đạo của Trung ương, của UBND tỉnh. Ngoài ra, song song với các đợt tiêm phòng (đợt chính, các đợt bổ sung) trong năm, tổ chức các đợt vệ sinh, khử trùng tiêu độc trên địa bàn toàn tỉnh.

- Thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc thường xuyên môi trường chăn nuôi đối với những khu vực có nguy cơ cao, như: chợ buôn bán gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm; các điểm giết mổ gia súc, gia cầm; các điểm thu gom, tập kết gia súc, gia cầm. Riêng tại các chợ buôn bán gia súc, gia cầm sống phải được vệ sinh, tiêu độc khử trùng bằng hóa chất hàng ngày sau mỗi phiên chợ.

- Thực hiện khử trùng nước trong bể, ao, đầm; khử trùng công cụ, dụng cụ, lồng nuôi, lưới; xử lý nền đáy sau mỗi vụ thu hoạch hoặc sau mỗi đợt tiêu hủy thủy sản do dịch bệnh.

- Thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng khi có ổ dịch mới phát sinh.

- Ngoài nguồn hoá chất hỗ trợ của tỉnh, vận động người chăn nuôi tự mua vôi để tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi thường xuyên theo hướng dẫn của cơ quan thú y.

e) Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

Tăng cường công tác kiểm dịch theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại các Thông tư: số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn; số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản. Cụ thể:

- Thực hiện kiểm dịch tại gốc đối với động vật, sản phẩm động vật, giống thủy sản; kiểm soát chặt chẽ hoạt động vận chuyển động vật và sản phẩm động vật ra, vào địa bàn tỉnh. Xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, mua bán, giết mổ gia súc, gia cầm chưa qua kiểm dịch.

- Tịch thu, tiêu hủy không hỗ trợ đối với động vật, sản phẩm động vật nhập lậu; động vật có biểu hiện mắc bệnh hoặc chết do bệnh trong quá trình mua bán, vận chuyển.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 21/01/2016 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh công tác quản lý giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y đối với động vật, sản phẩm động vật tại các chợ, điểm mua bán; các điểm/cơ sở giết mổ, cơ sở chăn nuôi gia súc, gia

cầm tập trung; các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống trên địa bàn. Tổ chức kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y theo quy định.

- Thành lập các chốt kiểm dịch động vật tạm thời tại các đầu mối giao thông ra, vào địa bàn tỉnh, huyện, thị xã, thành phố khi có đề nghị của cơ quan Thú y.

f) Quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y

- Phối hợp với các đoàn liên ngành tăng cường thanh tra, kiểm tra các cửa hàng kinh doanh thuốc thú y trên địa bàn tỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm thuốc thú y ngoài danh mục hoặc các chất cấm dùng trong chăn nuôi, nhằm đảm bảo chăn nuôi phát triển bền vững, góp phần cung cấp thực phẩm chất lượng, an toàn cho người tiêu dùng.

- Song song với thanh tra, kiểm tra, tiến hành rà soát, đánh giá phân loại các cửa hàng kinh doanh thuốc thú y; yêu cầu các chủ cửa hàng ký cam kết không kinh doanh thuốc thú y giả, hết hạn sử dụng, kém chất lượng, nằm ngoài danh mục, các loại chất cấm hoặc không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Tổ chức các lớp tập huấn cho các chủ cửa hàng kinh doanh thuốc thú y về các quy định, điều kiện kinh doanh thuốc thú y; quản lý chặt chẽ công tác kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc thú y; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ thú y cơ sở về công tác quản lý cửa hàng kinh doanh và sử dụng thuốc thú y. Tuyên truyền rộng rãi Luật Thú y để các tổ chức, cá nhân buôn bán thuốc thú y chấp hành theo đúng pháp luật.

g) Quản lý người hành nghề thú y

- Thực hiện cấp giấy Chứng nhận Hành nghề Thú y theo quy định của Luật Thú y và Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, thường xuyên tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra đột xuất các đối tượng đã được cấp Chứng chỉ Hành nghề thú y.

h) Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

Trên cơ sở số lượng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh công nhận năm 2016 theo kế hoạch giao và 07 cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh đã được công nhận còn hiệu lực, trong năm 2017 thực hiện đánh giá định kỳ hoặc đột xuất các cơ sở đã được công nhận theo quy định; đồng thời tiếp tục hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi đảm bảo điều kiện xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh.

3. Giải pháp về thông tin tuyên truyền, tập huấn

- Thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời về dịch bệnh động vật, chính sách hỗ trợ trong phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Tuyên truyền đến chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản các biện pháp phòng chống dịch bệnh, mùa vụ sản xuất, quy trình kỹ thuật, kinh nghiệm trong phòng chống dịch bệnh động vật. Tuyên truyền, vận động nhân dân tự giác, tích cực tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật; hướng dẫn áp dụng các biện pháp nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP, chăn nuôi an toàn sinh học.

- Dẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng: Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam; Đài Truyền thanh cấp huyện; loa truyền thanh cấp xã để phổ biến cho toàn thể nhân dân thấy được tính chất nguy hiểm của dịch bệnh động vật không chỉ thiệt hại đối với sản xuất mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của con người; nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ và mọi người dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật, chuyên môn về thú y, nhằm nâng cao trình độ cho hệ thống thú y cấp xã, Trưởng thôn và lực lượng trực tiếp tham gia phòng, chống dịch...

- Khi phát hiện động vật mắc bệnh chết đột ngột, không rõ nguyên nhân, khai báo ngay với Trưởng thôn và nhân viên thú y trên địa bàn; đồng thời thông tin về Chi cục Chăn nuôi và Thú y theo số điện thoại đường dây nóng **800115 hoặc 0510.3859473**.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 2385/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định ngân sách Nhà nước hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp với Sở Tài chính rà soát bổ sung kinh phí phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh và bổ sung kế hoạch giám sát dịch bệnh trên tôm nuôi theo Quyết định số 4088/QĐ-BNN-TY ngày 07/10/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch giám sát chuỗi sản xuất tôm bảo đảm an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu trình UBND tỉnh phê duyệt.

(Dự toán kinh phí theo Phụ lục đính kèm).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân các cấp (huyện, xã)

a) Chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn quản lý theo phân công, phân cấp quy định.

b) Cùng cố, kiện toàn và duy trì hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra và thực hiện công tác phòng, chống dịch theo Kế hoạch phòng, chống dịch của UBND tỉnh và của từng địa phương.

c) Xử lý các trường hợp vi phạm về phòng bệnh, chữa bệnh, chống dịch bệnh cho động vật theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi.

d) Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT (Phòng Kinh tế), các đơn vị chuyên môn liên quan cấp huyện:

+ Phối hợp, tổ chức thực hiện và tham mưu UBND cấp huyện: Xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh theo đúng mục đích, yêu cầu trên cơ sở Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh của tỉnh và linh hình cụ thể mỗi địa phương.

+ Hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch đến xã, thôn.

+ Phối hợp với các ban, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan ở địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn. Thực hiện đúng chế độ báo cáo dịch bệnh theo quy định.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT (Phòng Kinh tế) phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND cấp huyện chủ động bố trí kinh phí thuộc ngân sách cấp mình để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã:

+ Tổ chức giám sát phát hiện sớm và thông báo tình hình dịch bệnh động vật; triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật; tổng hợp, báo cáo thiệt hại do dịch bệnh động vật gây ra; hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật.

+ Phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện giám sát dịch bệnh động vật, thống kê về thú y.

+ Chỉ đạo nhân viên Thú y cấp xã tổ chức giám sát, phát hiện dịch bệnh, báo cáo kịp thời theo quy định; tổ chức, triển khai và tham gia công tác tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi, xử lý ổ dịch tại cơ sở.

+ Tổng hợp số lượng con giống, diện tích thả nuôi; hàng tuần báo cáo về UBND cấp huyện và Trạm Thú y các huyện, thị xã, thành phố.

+ Phân công cán bộ phụ trách công tác thú y thủy sản để theo dõi, giám sát chặt chẽ diễn biến tình hình dịch bệnh, kịp thời báo cáo với cơ quan chức năng khi có dấu hiệu dịch bệnh.

+ Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn theo hướng dẫn, giám sát của cơ quan Thú y.

+ Kết thúc mỗi đợt xử lý ao hồ nuôi thủy sản bị dịch bệnh, UBND cấp xã tổng hợp danh sách các hộ có thủy sản nuôi bị tiêu hủy gửi về UBND cấp huyện để cấp kinh phí hỗ trợ. Trình tự thủ tục lập hồ sơ và kinh phí hỗ trợ trực tiếp cho người nuôi có thủy sản nuôi bị tiêu hủy thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp và PTNT.

e) Chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến cho các tổ chức, cá nhân có liên quan:

- Chấp hành các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, các quy định khác có liên quan của pháp luật về thú y, bảo vệ môi trường, phòng chống bệnh truyền nhiễm và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y nhằm đảm bảo an toàn dịch bệnh cho động vật nuôi trên địa bàn, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Chấp hành nghiêm các quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản: Tuân thủ mùa vụ thả nuôi theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT; tuân thủ theo đúng quy trình trong việc chuẩn bị ao nuôi, quản lý chất lượng nước và chăm sóc sức khỏe đảm bảo hạn chế tối đa mầm bệnh và giảm thiểu các chất độc hại cho thủy sản nuôi; chỉ được phép sử dụng thức ăn, thuốc, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất nằm trong danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam do Bộ Nông nghiệp và PTNT công bố.

- Thiết kế hệ thống nuôi trồng thủy sản và áp dụng các biện pháp kỹ thuật nuôi theo hướng dẫn, quy định của các cơ quan chức năng, đảm bảo đạt hiệu quả cao nhất trong phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường.

- Chỉ sử dụng con giống có nguồn gốc rõ ràng, đã được kiểm dịch.

- Chấp hành sự kiểm tra, hướng dẫn của các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

✓ 2. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Tham mưu UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật của tỉnh về các biện pháp phòng, chống dịch theo từng tình huống dịch bệnh. Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện. Theo dõi tình hình, kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật cụ thể khi có dịch bệnh xảy ra.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch trên địa bàn.

- Phối hợp với ngành Y tế chia sẻ thông tin, phối hợp phòng, chống các bệnh lây truyền từ động vật sang người theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kế hoạch kinh phí phục vụ cho công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn:

+ Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các biện pháp chuyên môn về phòng, chống dịch bệnh đối với từng loại bệnh theo quy định.

+ Phối hợp với các ngành chức năng: Quản lý thị trường, Công an... thường xuyên kiểm tra việc lưu thông vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào địa bàn tỉnh.

+ Chỉ đạo Trạm Kiểm dịch động vật Dốc Sỏi quản lý chặt chẽ hoạt động vận chuyển động vật và sản phẩm động vật ra, vào địa bàn tỉnh.

+ Tham mưu các văn bản chỉ đạo theo diễn biến tình hình dịch bệnh.

+ Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật tư, hóa chất, vắc-xin... kịp thời phục vụ cho công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

+ Hướng dẫn chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản tiếp tục nuôi hay tạm dừng nuôi sau mỗi đợt dịch.

+ Thực hiện báo cáo về công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

3. Sở Y tế xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống dịch bệnh lây nhiễm từ động vật sang người; chia sẻ thông tin, phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực phẩm chế biến trên thị trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

4. Sở Công Thương chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường tham gia kiểm soát vận chuyển, lưu thông động vật, sản phẩm động vật và công tác phòng, chống dịch bệnh động vật tại các địa phương. Cử cán bộ tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh động vật khi có đề nghị của cơ quan Thú y.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương giám sát và xử lý môi trường tại các khu vực chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, khu vực chôn lấp, tiêu hủy động vật mắc bệnh chết theo quy định của pháp luật.

6. Sở Tài chính hằng năm chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn toàn tỉnh. Báo cáo kết quả sử dụng kinh phí về UBND tỉnh theo quy định.

7. Công an tỉnh chỉ đạo lực lượng trong ngành tham gia tích cực công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm đảm bảo trật tự an ninh trên địa bàn; cử cán bộ tham gia các chốt, tổ cơ động, đội liên ngành các cấp khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

8. Các cơ quan thông tin, truyền thông tổ chức thông tin kịp thời, chính xác trên các phương tiện thông tin đại chúng về nguy cơ, tác hại và diễn biến dịch bệnh gia súc, gia cầm. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Chăn nuôi và Thú y xây dựng nội dung, chuyên mục cho chương trình truyền thông đại chúng về các biện pháp phòng, chống dịch.

9. Cục Hải quan Quảng Nam phối hợp với các đơn vị chức năng kiểm tra kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển gia súc, gia cầm nhập khẩu qua cửa khẩu Nam Giang (Việt Nam) - Đắc Tả Óoc (Lào).

10. Ban Chỉ đạo Phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện và chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các Sở, ngành, địa phương thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật.

11. Đề nghị UBNDTTQVN tỉnh và các đoàn thể nhân dân tỉnh có chương trình, kế hoạch chỉ đạo hệ thống đoàn hội từ tỉnh đến cơ sở tham gia tích cực công tác phòng, chống dịch bệnh tại địa phương; vận động hội viên, đoàn viên thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch trong gia đình và cộng đồng. Tham gia giám sát các nguồn kinh phí hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch để tránh thất thoát, lãng phí.

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc thì báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và PTNT) để được hướng dẫn thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trí Thanh

TỔNG HỢP KINH PHÍ PHỤC VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT NĂM 2017
(Kèm theo Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 18/11/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	Nội dung	Cơ chế tài chính				Ghi chú
		Tổng	Trong đó			
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	
	Tổng cộng	12.794.140.006	2.930.336.460	7.081.506.196	2.782.297.350	
I	VẮC-XIN PHÒNG BỆNH	12.071.320.006	2.930.336.460	6.358.686.196	2.782.297.350	
1	Vắc-xin LMLM Chương trình 30a	523.958.400	523.958.400			Kinh phí hỗ trợ vắc-xin theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ.
2	Vắc-xin LMLM Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh LMLM	6.105.023.400	2.162.342.700	1.971.340.350	1.971.340.350	Kinh phí hỗ trợ vắc-xin Quyết định số 473/QĐ-BNN-TY ngày 17/02/2016 của Bộ NN và PTNT và Quyết định số 2385/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của UBND tỉnh
a)	Vùng không chế	2.162.342.700	2.162.342.700			
b)	Vùng đệm	3.942.680.700		1.971.340.350	1.971.340.350	
3	Vắc-xin LMLM để tiêm cho đàn trâu bò ở các xã đặc biệt khó khăn	1.664.580.846		1.664.580.846		Quyết định số 2385/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam
4	Vắc-xin LMLM để tiêm cho đàn trâu bò ở các địa phương còn lại	1.621.914.000		810.957.000	810.957.000	"
5	Vắc-xin THT để tiêm phòng đàn trâu bò ở các xã đặc biệt khó khăn	530.171.200	115.596.000	414.575.200		Kinh phí hỗ trợ vắc-xin theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ và Quyết định số 2385/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của UBND tỉnh
6	Vắc-xin THT tiêm cho đàn lợn ở các xã đặc biệt khó khăn	240.253.440	64.219.680	176.033.760		"
7	Vắc-xin dịch tả để tiêm cho đàn lợn trên địa bàn tỉnh	1.385.418.720	64.219.680	1.321.199.040		"
II	GIÁM SÁT	541.220.000		541.220.000		

TT	Nội dung	Cơ chế tài chính				Ghi chú
		Tổng	Trong đó			
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	
1	Giám sát lưu hành vi rút (gồm các bệnh: cúm gia cầm, tai xanh)	89.432.500		89.432.500		Kinh phí Chương trình sự nghiệp Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt thực hiện năm 2017
2	Giám sát chẩn đoán bệnh (gồm các bệnh: niu-cat-xon, liên cầu khuẩn ở lợn, LMLM trâu bò, xoắn khuẩn trâu bò, sảy thai truyền nhiễm, đốm trắng, hoại tử gan tụy cấp tính, vi bào tử trùng)	195.567.500		195.567.500		"
3	Giám sát bệnh thủy sản	256.220.000		256.220.000		Bổ sung
III	XÂY DỰNG CƠ SỞ AN TOÀN DỊCH BỆNH	181.600.000		181.600.000		
1	Tiếp tục thực hiện các hoạt động chuyên tiếp từ năm 2016 (Chi phí kiểm tra huyết thanh học định kỳ theo quy định (1 lần trong năm, dự kiến tháng 6/2017); chi phí quản lý mô hình kiểm tra giám sát), 18 cơ sở	181600000		181.600.000		Kinh phí Chương trình sự nghiệp Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt thực hiện năm 2017

* Ngoài ra, ngân sách tỉnh còn bố trí một khoản kinh phí để mua hóa chất tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi khi có dịch bệnh nguy hiểm ở động vật xảy ra; hóa chất để thực hiện khử trùng nước bề, ao, đầm, khử trùng công cụ, dụng cụ, lồng nuôi, lưới, xử lý nền đáy sau mỗi đợt tiêu hủy thủy sản do dịch bệnh, khoảng 10% diện tích nuôi trồng thủy sản bị bệnh mỗi vụ; lượng vắc-xin các loại (LMLM, tai xanh, CGC) bằng 10% tổng đàn trâu, bò lợn, gia cầm trên địa bàn tỉnh để tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra. Tổng kinh phí 6.882.894.200 đồng, gồm 2.710.394.200 đồng mua vắc-xin dự trữ, 4.172.500.000 đồng mua hóa chất (Benkocid và Chlorine)